

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 176/2006/QĐ-UBND-NV

Quận 12, ngày 21 tháng 8 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế làm việc**  
**của Ủy ban nhân dân quận 12 nhiệm kỳ 2004 - 2009**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 75/2006/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4461/QĐ-UB-NC ngày 22 tháng 8 năm 1997 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và làm việc của Ủy ban nhân dân quận - huyện thuộc thành phố Hồ Chí Minh theo cơ chế “Một cửa, Một dấu”;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ quận,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận nhiệm kỳ 2004 - 2009.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 86/2006/QĐ-UBND-NV ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân quận về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân quận 12 nhiệm kỳ 2004 - 2009.

**Điều 3.** Thành viên Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NHIỆM KỲ 2004 - 2009**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 176/2006/QĐ-UBND-NV*  
*ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Ủy ban nhân dân quận 12)*

**Chương I**  
**NGUYÊN TẮC CHUNG**

**Điều 1.** Ủy ban nhân dân quận do Hội đồng nhân dân quận bầu ra, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn quận.

Ủy ban nhân dân quận chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố, sự lãnh đạo toàn diện của Quận ủy, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân quận và Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm chấp hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân thành phố và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước góp phần bảo đảm sự chỉ đạo, quản lý thống nhất trong bộ máy hành chính Nhà nước từ Trung ương đến cơ sở.

Ủy ban nhân dân quận là cơ quan hành chính Nhà nước cấp trên của Ủy ban nhân dân phường.

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân quận tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Hiến pháp, pháp luật và các văn bản của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 4.** Ủy ban nhân dân quận phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận và các tổ chức thành viên Mặt trận, các tổ chức xã hội khác chăm lo, bảo vệ lợi ích của nhân dân, vận động nhân dân tham gia vào việc quản lý Nhà nước và thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định, Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định, chỉ thị và tổ chức thực hiện, kiểm tra việc chấp hành các quyết định, chỉ thị đó.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN**

**Điều 5.** Ủy ban nhân dân quận gồm 1 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch và 05 Ủy viên. Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân quận và Ủy ban nhân dân thành phố; phối hợp với Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân quận chuẩn bị nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân, xây dựng đề án trình Hội đồng nhân dân quận xem xét quyết định.

**Điều 6.** Ủy ban nhân dân quận thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các Điều 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 109 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003.

**Điều 7.** Chế độ hội họp, thảo luận và quyết định các vấn đề của Ủy ban nhân dân quận theo quy định tại Điều 123, 124 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003. Đối với những vấn đề cần quyết định gấp nhưng không có điều kiện tổ chức họp Ủy ban nhân dân quận thì theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận hoặc Thủ trưởng cơ quan được phân công thực hiện công việc gửi toàn bộ nội dung và phiếu lấy ý kiến đến từng Ủy viên Ủy ban nhân dân quận. Nếu quá nửa Ủy viên Ủy ban nhân dân tán thành thì Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định và báo cáo Ủy ban nhân dân quận tại phiên họp gần nhất.

Thành viên Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các quyết định của Ủy ban nhân dân quận, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; trường hợp có ý kiến khác, vẫn phải chấp hành nhưng được tiếp tục trình bày ý kiến của mình với Ủy ban nhân dân quận. Trường hợp cho rằng các quyết định trái pháp luật đã được báo cáo Ủy ban nhân dân quận, nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận không thay đổi ý kiến thì vẫn phải chấp hành nhưng được báo cáo lên cấp trên. Nâng cao ý thức giữ gìn kỷ luật phát ngôn, giữ gìn bí mật Nhà nước, những văn bản mật (không cung cấp những thông tin khi chưa được phép của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận).

#### **Điều 8. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch**

Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận họp mỗi tuần một lần để thông tin công việc của các khối do Phó Chủ tịch phụ trách và những vấn đề vượt thẩm quyền để Chủ tịch quyết định; thảo luận và có ý kiến các vấn đề về nhân sự

(Trưởng, Phó), thảo luận và quyết định các vấn đề về đầu tư từ vốn ngân sách, các vấn đề về quy hoạch, các báo cáo sơ kết, tổng kết, chương trình chuyên đề công tác.

### **Điều 9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận**

Lãnh đạo, điều hành công việc của Ủy ban nhân dân, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; cùng với tập thể Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm về hoạt động của Ủy ban nhân dân quận trước Hội đồng nhân dân quận và Ủy ban nhân dân thành phố.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận được thực hiện theo quy định tại Điều 126, 127 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003. Ngoài ra Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận còn phụ trách:

- Quyết định những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, giữa các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận. Trực tiếp chỉ đạo những vấn đề quan trọng, cấp bách, những vấn đề có tính chất liên ngành liên quan đến nhiều lĩnh vực, đơn vị và địa phương trong quận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định điều chỉnh phân công công việc giữa các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân quận khi cần thiết.

- Trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện các mặt công tác thuộc chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Công an, Quân sự, Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ban Quản lý dự án, Ban Bồi thường và giải phóng mặt bằng, Thanh tra. Phối hợp với cơ quan ngành dọc cấp trên chỉ đạo hoạt động của cơ quan: Viện Kiểm sát, Tòa án, Thi hành án, Kho bạc, Phòng Thống kê, Chi cục Thuế

- Chủ tịch các Hội đồng nghĩa vụ quân sự, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tuyển sinh đào tạo - xét nâng lương, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật. Trưởng các Ban chỉ đạo: An toàn giao thông, Cải cách hành chính, Thi hành án dân sự; Trưởng Ban chỉ huy thống nhất.

- Phụ trách phường Tân Thới Hiệp.

**Điều 10.** Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm cá nhân về công tác của mình trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; đồng thời cùng các thành viên khác của Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân quận trước Hội đồng nhân dân quận và Ủy ban nhân dân thành phố, gồm: Phó Chủ tịch phụ trách kinh tế, Phó Chủ tịch phụ trách quản lý đô thị, Phó Chủ tịch phụ trách văn hóa - xã hội chịu trách nhiệm điều hành, giải quyết

các công việc của Ủy ban nhân dân quận theo lĩnh vực được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phân công, bao gồm:

10.1. Chỉ đạo đôn đốc các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường triển khai các mặt công tác của Ủy ban nhân dân quận; triển khai kế hoạch ngành ở quận theo hướng dẫn của sở - ngành thành phố; tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

10.2. Thường xuyên kiểm tra, sâu sát cơ sở, phát hiện và kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực được phân công; chủ động phối hợp với các thành viên khác của Ủy ban nhân dân quận giải quyết các công việc có liên quan đến trách nhiệm của các thành viên đó, không quyết định các công việc khác do thành viên khác phụ trách, trường hợp chưa nhất trí thì báo cáo xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

Khi xử lý công việc, Phó Chủ tịch thay mặt Chủ tịch quyết định, chịu trách nhiệm cá nhân về các quyết định của mình và những vấn đề được Chủ tịch phân công; có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch ý kiến giải quyết của mình. Chủ tịch sẽ chỉ chịu trách nhiệm các quyết định của các Phó Chủ tịch khi thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch phân công.

10.3. Tổ chức việc tổng hợp tình hình, nghiên cứu đề xuất các giải pháp cụ thể, cùng Chủ tịch và tập thể Ủy ban nhân dân quận nâng cao chất lượng chỉ đạo và điều hành công việc có hiệu quả.

## **Điều 11. Phân công nhiệm vụ các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận**

**11.1. Ông Trần Ngọc Hồ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phụ trách quản lý đô thị.**

- Trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện các mặt công tác thuộc chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị: Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Đội Quản lý trật tự đô thị, Công ty Dịch vụ phát triển đô thị;

- Ký các quyết định giải quyết tranh chấp nhà đất, các quyết định giải quyết khiếu nại liên quan đến lĩnh vực được phân công, các quyết định xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý đô thị, các quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, các giấy chứng nhận về nhà đất theo thẩm quyền;

- Trưởng Ban chỉ đạo về chính sách nhà ở, đất ở, chịu sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận một số chuyên đề công tác và phụ trách Trưởng Ban chỉ đạo Trật tự kỷ cương - Nếp sống văn minh đô thị, Trưởng Ban chỉ đạo Môi trường xanh,

sạch đẹp, an toàn, Trưởng Ban chỉ đạo nhà ở cho người có thu nhập thấp, Chủ tịch Hội đồng đấu thầu, chọn thầu, Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng các dự án, công trình xây dựng cơ bản thuộc lĩnh vực quản lý đô thị (có phụ lục danh sách kèm theo).

- Phụ trách phường An Phú Đông.

**11.2. Ông Đỗ Lưu Nghĩa, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phụ trách kinh tế:**

Trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện các mặt công tác thuộc chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị: Phòng Kinh tế, Trung tâm Hoa kiểng - Dịch vụ nông nghiệp. Trưởng Ban chỉ đạo phòng cháy chữa cháy, phối hợp chỉ đạo hoạt động các đơn vị chi nhánh ngân hàng, Điện lực, Bưu điện, Quản lý thị trường 12B, Trạm Thú y, Trạm Khuyến nông. Cùng Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo dõi Kho bạc, Chi Cục Thuế, Phòng Thống kê.

- Ký các quyết định giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, các quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực được phân công và quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

- Chịu sự phân công của Chủ tịch một số chuyên đề công tác và phụ trách công trình xây dựng cơ bản thuộc lĩnh vực kinh tế (có phụ lục danh sách kèm theo).

- Phụ trách phường Thạnh Lộc.

**11.3. Ông Lê Văn Quang, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phụ trách văn hóa - xã hội:**

- Trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện các mặt công tác thuộc chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa thông tin - Thể thao, Phòng Giáo dục và các trường học, đơn vị thuộc ngành giáo dục, Ban Tôn giáo, Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em, Nhà Thiếu nhi, các Trung tâm: Văn hóa, Thể dục - Thể thao, Dạy nghề, Y tế;

- Ký các quyết định giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, các quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực văn hóa - xã hội và các quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao;

- Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng; Chủ tịch các Hội đồng Giáo dục quốc phòng, Hội đồng Giáo dục, Hội đồng Xử lý vi phạm trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; Trưởng Ban chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, Trưởng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, Trưởng Ban chỉ đạo Xóa đói giảm nghèo và việc làm; Chủ tịch Hội

đồng đấu thầu - chọn thầu, Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án, công trình xây dựng cơ bản thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội (có phụ lục danh sách kèm theo).

- Phụ trách các phường Tân Thới Nhất, Thới An.

**Điều 12.** Ủy viên Ủy ban nhân dân quận gồm Ủy viên phụ trách về Công an, Quân sự, Thanh tra, Nội vụ, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm về các hoạt động của cơ quan, đơn vị. Ngoài ra có trách nhiệm cùng tập thể Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo trong điều hành công việc chung của Ủy ban nhân dân quận, cụ thể:

12.1. Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận.

12.2. Tham gia ý kiến với các thành viên khác của Ủy ban nhân dân quận xử lý các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách và theo sự ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

12.3. Giải quyết hoặc tham gia ý kiến, tham mưu Ủy ban nhân dân quận hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giải quyết các vấn đề khác.

12.4. Ủy viên Ủy ban nhân dân quận đồng thời là Thủ trưởng các cơ quan làm việc với 2 tư cách: tư cách là thành viên Ủy ban nhân dân và tư cách là Thủ trưởng cơ quan.

12.5. Phân công các Ủy viên phụ trách phường như sau:

- Ông Trịnh Văn Tổng, Trưởng Công an quận, phụ trách phường Đông Hưng Thuận.

- Ông Trần Văn Huyện, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận, phụ trách phường Thạnh Xuân.

- Ông Trần Văn Út, Chánh Thanh tra, phụ trách phường Trung Mỹ Tây.

12.6. Phân công Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận và Trưởng Phòng Nội vụ phụ trách phường như sau:

- Ông Nguyễn Thanh Tùng, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, phụ trách phường Tân Chánh Hiệp.

- Ông Phạm Văn Dũng, Trưởng Phòng Nội vụ, phụ trách phường Hiệp Thành.

**Điều 13.** Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận và theo quy định của pháp luật.

Thủ trưởng cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân quận và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý Nhà nước được giao trên địa bàn quận. Chịu trách nhiệm chấp hành các quyết định, chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; trường hợp thực hiện chậm hoặc chưa thực hiện được phải kịp thời báo cáo và nêu rõ lý do.

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn cấp trên. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân quận, cơ quan chuyên môn cấp trên và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân quận khi có yêu cầu.

**Điều 14. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân quận gồm:**

***14.1. Các cơ quan chuyên môn:***

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Tư pháp;
- Thanh tra;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phòng Văn hóa thông tin - Thể thao;
- Phòng Quản lý đô thị;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Giáo dục;
- Ban Tôn giáo;
- Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em;

***14.2. Các đơn vị sự nghiệp:***

- Trung tâm Y tế;
- Trung tâm Thể dục - Thể thao;
- Trung tâm Văn hóa;



- Trung tâm Dạy nghề;
- Trung tâm Hoa kiểng và Dịch vụ nông nghiệp.
- Nhà Thiểu nhi (chờ thống nhất phân công quản lý giữa hệ thống Đảng, Đoàn thể và Nhà nước).
- Các trường học và các đơn vị thuộc ngành giáo dục.

**Điều 15.** Tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân quận được thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức do Ủy ban nhân dân quận ký quyết định ban hành.

Ủy ban nhân dân quận thông qua những vấn đề lớn có liên quan thuộc chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận khi cần xin ý kiến Ủy ban nhân dân quận chỉ cần gửi văn bản cho Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực. Tùy trường hợp cụ thể, theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân quận và Ủy ban nhân dân sao gửi các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Việc thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân quận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định sau khi thảo luận trong tập thể Ủy ban nhân dân quận và trao đổi thống nhất với Ủy ban nhân dân thành phố bằng văn bản.

### **Chương III** **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 16. Chế độ điều hành và xử lý công việc**

Ủy ban nhân dân quận làm việc theo cơ chế “Một cửa, Một dấu”.

16.1. Là cơ quan quản lý hành chính Nhà nước trên địa bàn, Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm xử lý các vấn đề về hành chính Nhà nước, về dịch vụ hành chính công đối với nhân dân tại trụ sở Ủy ban nhân dân quận.

16.2. Mọi văn bản giấy tờ về hành chính, dịch vụ hành chính công đều dùng danh nghĩa và đóng dấu Ủy ban nhân dân quận. Người xử lý và ký tên trong các văn bản xử lý là thành viên Ủy ban nhân dân quận hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ủy nhiệm.

16.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chủ trì, điều hành và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân quận; Phó Chủ tịch, các thành viên Ủy ban nhân dân quận do Chủ tịch phân công và ủy nhiệm xử lý công việc với tư cách thay mặt Ủy ban nhân dân quận và thay mặt Chủ tịch quận.

16.4. Các hình thức đấu thầu các công trình xây dựng (công khai rộng rãi, hạn chế, chỉ định) sử dụng vốn ngân sách phải thông qua Thường trực Ủy ban nhân dân quận hoặc quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận cho các Phó Chủ tịch qua bút phê hoặc quyết định.

16.5. Mọi văn bản hành chính được đóng dấu Ủy ban nhân dân quận, trừ các văn bản có nội dung thông tin, trao đổi công tác giữa các cơ quan chuyên môn với nhau, giữa cơ quan chuyên môn với Ủy ban nhân dân phường và các đơn vị thuộc quận.

### **Điều 17. Chế độ và giải quyết dịch vụ hành chính công**

17.1. Ủy ban nhân dân quận tổ chức tiếp dân theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Có phòng tiếp dân, có cán bộ phụ trách am hiểu công việc, ghi chép ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của dân hoặc tiếp nhận, nghiên cứu trình Ủy ban nhân dân quận xử lý các khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

17.2. Ủy ban nhân dân quận lập một bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính cho dân. Bộ phận này thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận.

### **Điều 18. Chế độ đi cơ sở, giải quyết công việc tại cơ sở**

Là cơ quan quản lý hành chính Nhà nước cấp trên của cơ sở, Ủy ban nhân dân quận (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên) có kế hoạch đi cơ sở và chỉ đạo cán bộ phòng, ban, tổ giúp việc thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt tình hình, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của dân. Khi đi cơ sở phải chuẩn bị chu đáo, kiểm tra không bằng phương pháp tập hợp mà bằng phương pháp khảo sát thực tiễn để nắm rõ chỉ đạo. Khi làm việc với cơ sở có các ngành tham dự cần chuẩn bị nội dung cho thật tốt, thể hiện theo lịch công tác tuần, hạn chế kiểm tra thường xuyên cơ sở thành đoàn, hạn chế việc mời cơ sở về Ủy ban nhân dân quận để giải quyết công việc thông qua hội họp hoặc trong tuần có quá nhiều cuộc họp cùng một thành phần.

Theo định kỳ, quý, 6 tháng Chủ tịch và các Phó Chủ tịch, thành viên Ủy ban nhân dân quận làm việc trực tiếp với Ủy ban nhân dân phường, có mời Trưởng các phòng ban, tổ liên quan dự nghe tình hình và bàn bạc giải quyết các kiến nghị của cơ

sở. Khi cần thiết, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận làm việc với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường để giải quyết một số chuyên đề quan trọng liên quan đến một hoặc nhiều phường, ngành và việc thực hiện các kết luận đã được thông báo.

### **Điều 19. Chế độ, chương trình công tác và hội họp**

19.1. Căn cứ mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được Đại hội Đảng bộ quận và Hội đồng nhân dân quận thông qua, căn cứ vào nhiệm vụ quyền hạn của Ủy ban nhân dân quận theo luật định và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, đầu mỗi nhiệm kỳ, Ủy ban nhân dân quận lập chương trình công tác cả nhiệm kỳ, nêu rõ những mặt cần làm một cách toàn diện (về kinh tế, xã hội, về an ninh quốc phòng, về xây dựng chính quyền cơ sở, về tổ chức bộ máy, về quản lý giáo dục, đào tạo cán bộ...). Xác định những mục tiêu, những công việc cần ưu tiên, mức phấn đấu cần đạt... làm cơ sở cho toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân quận.

Chương trình này được thể hiện trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, 6 tháng, quý, tháng và được tập thể Ủy ban nhân dân quận thông qua theo luật định. Kèm theo chương trình là kế hoạch, biện pháp thực hiện, có sự phân công, phối hợp trách nhiệm rõ ràng giữa các thành viên có quy định thời gian cụ thể, sự kiểm tra đôn đốc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

19.2. Theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận triệu tập và chủ trì các cuộc họp kiểm điểm công tác, thảo luận và thông qua chương trình công tác trong thời gian tới, bàn bạc giải quyết các chủ trương lớn của quận. Khi Chủ tịch đi vắng, một Phó Chủ tịch thay công việc này.

- Phiên họp thường kỳ hàng tháng của Ủy ban nhân dân quận họp vào thứ hai tuần cuối của tháng (ngày họp có thể thay đổi nhưng phải được thông báo trước ít nhất 01 ngày).

- Nội dung các cuộc họp phải được chuẩn bị chu đáo, được Chủ tịch, Phó Chủ tịch thông qua và gửi trước ít nhất 2 ngày cho các thành viên nghiên cứu và chuẩn bị ý kiến.

- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận tổ chức giúp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thẩm định nội dung và chuẩn bị cho các cuộc họp của Ủy ban nhân dân quận, kiểm tra thành phần và ghi biên bản.

- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận là người phát ngôn của Ủy ban nhân dân quận về những vấn đề đã có chủ trương thống nhất của Ủy ban nhân dân quận.

- Thành phần dự họp Ủy ban nhân dân quận gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân. Nếu vắng mặt do bận công tác, nghỉ phép, đi học hoặc bệnh phải được người chủ trì đồng ý.

- Mời Thường trực Hội đồng nhân dân quận dự các cuộc họp Ủy ban nhân dân quận thông qua các chủ trương lớn. Mời Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, Trưởng các đoàn thể và Trưởng các phòng, ban tổ dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân quận khi thảo luận những vấn đề có liên quan. Các cuộc họp của Ủy ban nhân dân quận chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Ủy ban nhân dân quận tham dự.

19.3. Nhằm thống nhất lịch làm việc tuần cho các thành viên Ủy ban nhân dân quận, Thường trực Ủy ban nhân dân quận, Trưởng các phòng ban, tổ căn cứ vào công việc cụ thể mà mình phụ trách đề xuất, Chánh Văn phòng tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thông qua hoặc bố trí lịch tuần vào thứ năm.

### **Điều 20. Chế độ thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác**

Thanh kiểm tra là công việc thường xuyên của cơ quan quản lý và người quản lý. Ngoài việc tự mình có kế hoạch, dành thời gian tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra, Chủ tịch, Phó chủ tịch và các thành viên Ủy ban nhân dân quận cần chỉ đạo cán bộ các phòng, ban chức năng vừa hướng dẫn tổ chức thực hiện vừa kiểm tra việc thực hiện, kịp thời uốn nắn những việc làm không tốt hoặc chưa tốt, phát hiện những vấn đề phát sinh để xử lý. Chức năng thanh tra, kiểm tra là chức năng chủ yếu của các phòng, ban tham mưu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường trong việc giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện công tác quản lý hành chính Nhà nước, khắc phục tình hình buông lỏng quản lý trong khi tổ chức thực hiện. Quá trình thanh kiểm tra, thực hiện nếu phát hiện các vấn đề hoặc việc làm trái pháp luật phải kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và cơ quan thẩm quyền xử lý.

Theo định kỳ và sau từng đợt công tác, Ủy ban nhân dân quận cần chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết kiểm điểm rút kinh nghiệm công tác, khen thưởng kịp thời những đơn vị và cá nhân làm tốt, phê bình góp ý những đơn vị, cá nhân chưa thực hiện tốt, tạo khí thế thi đua hoàn thành nhiệm vụ chung.

### **Điều 21. Chế độ thông tin báo cáo**

- Các thành viên Ủy ban nhân dân quận, các phòng ban giúp việc báo cáo có tính chất đánh giá, ý kiến đề xuất Ủy ban nhân dân về phần công việc được Chủ tịch phân công phụ trách. Ủy viên Ủy ban nhân dân phụ trách văn phòng tổ chức việc cung cấp

thông tin hàng ngày, hàng tuần cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch về các vấn đề phát sinh có tính cấp bách.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận giúp Ủy ban nhân dân quận tổng hợp đầy đủ tình hình, các đề xuất ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân quận, của các đơn vị cơ sở, phục vụ cho sự chỉ đạo giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân quận đồng thời giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận. Kết hợp Văn phòng Quận ủy xếp lịch làm việc tuần.

- Ủy ban nhân dân quận thực hiện định kỳ các hội nghị thông tin hàng quý nhằm phổ biến về các chủ trương, chính sách của Nhà nước, về các chủ trương lớn của quận.

- Ủy ban nhân dân quận tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng việc niêm yết, phát hành miễn phí các văn bản pháp quy, các quy định có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của công dân.

## **Chương IV**

### **THẨM QUYỀN KÝ VĂN BẢN**

#### **Điều 22. Thẩm quyền ký văn bản**

22.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ký các văn bản sau đây:

- Văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận, tờ trình, các báo cáo, công văn hành chính của Ủy ban nhân dân quận gửi cơ quan Nhà nước cấp trên và Hội đồng nhân dân quận.

- Các văn bản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quy định tại Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003 và các văn bản quy phạm pháp luật khác quy định thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

22.2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ký thay Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận những văn bản thuộc lĩnh vực được Chủ tịch phân công phụ trách hoặc Chủ tịch ủy quyền. Phó Chủ tịch Thường trực, ngoài việc ký thay Chủ tịch các văn bản về lĩnh vực được phân công phụ trách còn được Chủ tịch ủy quyền ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch khi Chủ tịch đi vắng.

22.3. Chánh Văn phòng ký thừa lệnh Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận văn bản thông báo kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch trong các phiên họp Ủy ban nhân dân quận, các văn bản giấy tờ khác khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

## Chương V

### CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

**Điều 23.** Đối với Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận là cơ quan quản lý hành chính Nhà nước cấp dưới, chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; có trách nhiệm chấp hành và triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, quyết định và văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố. Đồng thời thường xuyên báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 24.** Đối với Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Quận ủy trong việc thực hiện các nghị quyết của Đảng bộ, chịu trách nhiệm cụ thể về mặt Nhà nước các nghị quyết, chủ trương của Đảng bộ quận.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo định kỳ báo cáo với Quận ủy kết quả thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương, dự kiến nội dung, chương trình công tác trong thời gian tới của Ủy ban nhân dân quận về những nhiệm vụ công tác trọng tâm.

**Điều 25.** Đối với Hội đồng nhân dân quận, Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành. Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm chấp hành và triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận, tạo thuận lợi cho các đại biểu Hội đồng nhân dân quận hoạt động; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Hội đồng nhân dân quận tại các kỳ họp (theo phân công của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Ủy ban nhân dân, các Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo, giải trình các chất vấn, đề xuất).

**Điều 26.** Với các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận thực hiện các hướng dẫn về nghiệp vụ, chuyên môn của các sở - ngành thành phố có liên quan đến quận. Trường hợp chưa nhất trí với Thủ trưởng sở - ngành thành phố về cách giải quyết nhiệm vụ chuyên môn triển khai ở quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 27.** Với Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm chỉ đạo và hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường thực hiện nhiệm vụ. Ủy ban nhân dân quận cần hết sức quan tâm và có kế hoạch chăm lo, tạo thuận lợi để xây dựng các phong trào ở cơ sở, hoạt động của khu phố, tổ dân phố, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ cơ sở.

**Điều 28.** Mối quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quận thực hiện theo quy định tại Điều 125 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003.

**Điều 29.** Với Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân quận, Ủy ban nhân dân quận tạo điều kiện để Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân quận thực hiện chức năng tại địa phương, thường xuyên giữ mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ trong công việc.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 30.** Quy chế này được thực hiện kể từ ngày ký và thay thế tất cả các văn bản của Ủy ban nhân dân quận trước đây quy định về chế độ làm việc của Ủy ban nhân dân quận.

Chủ tịch có thể ban hành thêm các quy chế cụ thể để thực hiện nhưng không trái với Quy chế này.

Các thành viên Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết, Ủy ban nhân dân quận sẽ sửa đổi, bổ sung Quy chế này phù hợp tình hình thực tế ở địa phương.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn An**